

QUY ĐỊNH

**Về việc bố trí công tác đối với cán bộ, công chức,
viên chức lãnh đạo, quản lý sau khi bị kỷ luật**

Căn cứ Điều lệ Đảng;

Căn cứ Quy định số 41-QĐ/TW, ngày 03/11/2021 của Bộ Chính trị về miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ;

Căn cứ Thông báo số 20-TB/TW, ngày 08/9/2022 của Bộ Chính trị về chủ trương bố trí công tác đối với cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý sau khi bị kỷ luật;

Căn cứ Hướng dẫn số 21-HD/BTCTW, ngày 20/9/2022 của Ban Tổ chức Trung ương về việc hướng dẫn Điểm 3, Thông báo số 20-TB/TW, ngày 08/9/2022 của Bộ Chính trị về chủ trương bố trí công tác đối với cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý sau khi bị kỷ luật;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy định về việc bố trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý (sau đây gọi chung là cán bộ) sau khi bị kỷ luật, cụ thể như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Quy định này quy định nguyên tắc, thẩm quyền, quy trình xem xét việc bố trí công tác đối với cán bộ sau khi bị kỷ luật; áp dụng đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị tỉnh.

Điều 2. Nguyên tắc

1. Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương của Đảng và Quy định của Bộ Chính trị về việc miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ.

2. Thực hiện phương châm “có vào, có ra, có lên, có xuống” trong công tác cán bộ, kịp thời thay thế những cán bộ bị kỷ luật, năng lực hạn chế, uy tín giảm sút mà không chờ hết nhiệm kỳ, hết thời hạn bổ nhiệm.

3. Khuyến khích cán bộ bị kỷ luật cảnh cáo hoặc khiển trách mà năng lực hạn chế, uy tín giảm sút tự nguyện xin từ chức. Nếu không tự nguyện xin từ chức thì cấp có thẩm quyền xem xét miễn nhiệm theo quy định.

Điều 3. Thẩm quyền

1. Cấp có thẩm quyền bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử theo quy định thì có thẩm quyền xem xét bố trí công tác đối với cán bộ sau khi bị kỷ luật.
2. Đối với cán bộ thuộc thẩm quyền quyết định của cấp trên thì cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo báo cáo cơ quan, đơn vị sử dụng cán bộ đề xuất việc bố trí công tác đối với cán bộ sau kỷ luật.
3. Cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, cơ quan, đơn vị cấp trên có quyền yêu cầu cấp dưới xem xét, thực hiện việc bố trí công tác đối với cán bộ sau kỷ luật khi có đủ căn cứ theo Quy định này.

Chương II

QUY TRÌNH VÀ PHƯƠNG ÁN BỐ TRÍ CÔNG TÁC

Điều 4. Quy trình xem xét đối với trường hợp cán bộ tự nguyện xin nghỉ hưu trước tuổi hoặc xin nghỉ công tác

1. Cán bộ làm đơn gửi ban cán sự đảng, đảng đoàn, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị, ban thường vụ cấp ủy nơi công tác.

2. Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo trình tự như sau:

2.1. *Đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý:* Ban cán sự đảng, đảng đoàn, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị, ban thường vụ các huyện, thị, thành ủy, Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh nơi cán bộ công tác tổ chức họp, cho ý kiến và gửi văn bản báo cáo về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy); Ban Tổ chức Tỉnh ủy tổng hợp trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

2.2. *Đối với cán bộ không thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý:* Ban cán sự đảng, đảng đoàn, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị, ban thường vụ cấp ủy (ban chấp hành nơi không có ban thường vụ) nơi cán bộ công tác tổ chức họp, cho ý kiến và gửi văn bản báo cáo về cấp có thẩm quyền (qua bộ phận tham mưu về công tác cán bộ), bộ phận tham mưu về công tác cán bộ tổng hợp trình cấp có thẩm quyền xem xét và quyết định theo phân cấp quản lý.

Điều 5. Quy trình, phương án bố trí đối với cán bộ có nguyện vọng tiếp tục công tác

1. Trường hợp còn dưới 5 năm công tác:

1.1. Quy trình xem xét:

a. Đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý:

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy trao đổi với người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị nơi cán bộ công tác về việc thực hiện chủ trương sắp xếp.

- Người đứng đầu có trách nhiệm trao đổi với cán bộ bị kỷ luật; báo cáo Ban cán sự đảng, đảng đoàn, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị, ban thường vụ cấp ủy nơi cán bộ công tác để cho ý kiến và gửi văn bản báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy).

- Trên cơ sở ý kiến của các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị, Ban Tổ chức Tỉnh ủy lấy ý kiến (bằng văn bản) của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy và các cấp ủy, tổ chức đảng có liên quan (nếu có); tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

b. Đối với cán bộ không thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý:

- Bộ phận tham mưu về công tác cán bộ trao đổi với người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị nơi cán bộ công tác về việc thực hiện chủ trương sắp xếp.

- Người đứng đầu có trách nhiệm trao đổi với cán bộ bị kỷ luật; báo cáo cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị, ban thường vụ cấp ủy (ban chấp hành nơi không có ban thường vụ) nơi cán bộ công tác để cho ý kiến.

- Trên cơ sở ý kiến của cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị, ban thường vụ cấp ủy (ban chấp hành nơi không có ban thường vụ), bộ phận tham mưu về công tác cán bộ lấy ý kiến (bằng văn bản) của Ủy ban Kiểm tra cấp ủy cùng cấp và các cấp ủy, tổ chức đảng có liên quan (nếu có), tổng hợp trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo phân cấp quản lý.

1.2. Phương án sắp xếp

Sau khi thực hiện quy trình theo quy định tại Điểm a, hoặc Điểm b, Mục 1.1, Khoản 1, Điều 5, Chương II, cấp có thẩm quyền xem xét, sắp xếp như sau:

- Đối với cán bộ là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh (chuyên trách), Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ các huyện, thị, thành phố thì ban thường vụ cấp ủy cùng cấp xem xét, bố trí công tác khác phù hợp với từng trường hợp cụ thể.

- Đối với các trường hợp khác thì cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí làm công tác chuyên môn (không làm công tác lãnh đạo, quản lý), được giữ nguyên ngạch công chức, viên chức đã được bổ nhiệm.

2. Trường hợp còn từ 5 năm công tác trở lên:

2.1. Quy trình: Thực hiện như Điểm a hoặc Điểm b, Mục 1.1, Khoản 1, Điều 5, Chương II, Quy định này.

2.2. Phương án sắp xếp:

Sau khi thực hiện quy trình theo quy định, cấp có thẩm quyền xem xét, sắp xếp như sau:

- Đối với cán bộ là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh (chuyên trách), Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ các huyện, thị, thành phố thì ban thường vụ cấp ủy cùng cấp xem xét, bố trí công tác khác phù hợp với từng trường hợp cụ thể.

- Đối với các trường hợp khác thì cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí làm công tác chuyên môn (*không làm công tác lãnh đạo, quản lý*), được giữ nguyên ngạch công chức, viên chức đã được bổ nhiệm.

- Đối với các trường hợp cán bộ sau khi bị kỷ luật tự nguyện xin từ chức thì cấp có thẩm quyền căn cứ tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị, địa phương xem xét từng trường hợp cụ thể để bố trí công tác theo hướng giảm một cấp so với chức vụ khi bị kỷ luật. Sau 24 tháng công tác ở vị trí mới, nếu cán bộ khắc phục tốt những sai phạm, khuyết điểm, được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện thì được cấp có thẩm quyền xem xét quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử lại chức danh đã đảm nhiệm hoặc tương đương.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện Quy định này bảo đảm đồng bộ, thống nhất; tham mưu, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, bố trí cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý sau khi bị kỷ luật.

2. Các cấp ủy; tổ chức đảng; cơ quan, đơn vị, địa phương chỉ đạo bộ phận tham mưu về công tác cán bộ phối hợp với Ủy ban Kiểm tra cấp ủy, các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện Quy định này bảo đảm đồng bộ, thống nhất; tham mưu, trình cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí cán bộ theo phân cấp quản lý sau khi bị kỷ luật.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành. Việc bố trí công tác đối với các trường hợp cán bộ bị xử lý kỷ luật trước ngày ban hành Quy định này, do cấp có thẩm quyền xem xét quyết định từng trường hợp cụ thể.

Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy*) để tổng hợp, xem xét quyết định.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương (để bc),
- Vụ Địa phương III, Ban Tổ chức TW,
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc và đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Các huyện, thị, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Lưu VPTU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

Nghiêm Xuân Thành

